TRƯỜNG THPT NGUYỄN TẤT THÀNH

KIỂM TRA GIỮA KÌ II

DANH SÁCH HỌC SINH

Phòng 1

Môn thi: Sinh học

STT	SBD	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	100001	Nguyễn Thị Thu Ái	Nữ	31/08/2008	10A3	
2	100002	Đinh Thị An An	Nữ	20/05/2008	10A2	
3	100003	Nguyễn Văn An	Nam	20/11/2008	10A1	
4	100005	Trần Thị Khánh An	Nữ	14/02/2008	10A3	
5	100006	Bùi Thị Nhật Anh	Nữ	26/06/2008	10A2	
6	100007	Hoàng Thị Kim Anh	Nữ	02/06/2008	10A1	
7	100008	Lê Đào Thảo Anh	Nữ	06/01/2008	10A2	
8	100009	Lê Phương Anh	Nữ	12/02/2008	10A2	
9	100012	Nguyễn Hoàng Anh	Nữ	07/05/2008	10A3	
10	100013	Nguyễn Quốc Anh	Nam	27/07/2008	10A2	
11	100018	Phạm Thị Nhật Anh	Nữ	09/10/2008	10A3	
12	100019	Phan Thị Ngọc Anh	Nữ	20/09/2008	10A7	
13	100023	Nguyễn Thị Ngọc Ánh	Nữ	06/01/2008	10A1	
14	100024	Trần Thị Ngọc Ánh	Nữ	26/11/2008	10A1	
15	100026	Mai Quốc Bảo	Nam	19/08/2008	10A3	
16	100028	Đinh Hoàng Bắc	Nam	02/11/2008	10A7	
17	100030	Quách Gia Bình	Nam	30/08/2008	10A1	
18	100031	Nguyễn Ngọc Minh Châu	Nam	07/09/2008	10A2	
19	100032	Nguyễn Ngọc Khánh Chi	Nữ	14/06/2008	10A3	
20	100034	Nguyễn Thị Kim Chi	Nữ	14/04/2008	10A7	
21	100035	Phan Thị Kim Chi	Nữ	31/01/2008	10A3	
22	100036	Trần Thành Công	Nam	27/03/2008	10A1	
23	100038	Đoàn Mạnh Cường	Nam	09/11/2008	10A7	
24	100040	Phạm Hùng Cường	Nam	13/11/2007	10A3	

Danh sách này có 24 học sinh.

Ngày 22 tháng 03 Năm 2024

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG THPT NGUYỄN TẤT THÀNH

KIỂM TRA GIỮA KÌ II

DANH SÁCH HỌC SINH

Phòng 2

Môn thi: Sinh học

STT	SBD	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	100041	Vũ Mạnh Cường	Nam	23/09/2008	10A3	
2	100042	Nguyễn Thị Danh	Nữ	07/11/2008	10A7	
3	100043	Nguyễn Thị Ngọc Danh	Nữ	19/08/2008	10A3	
4	100045	Nguyễn Thị Thùy Dung	Nữ	29/10/2008	10A7	
5	100046	Trịnh Thị Kim Dung	Nữ	10/04/2008	10A2	
6	100047	Nguyễn Hữu Dũng	Nam	24/07/2008	10A1	
7	100048	Nguyễn Văn Dũng	Nam	01/10/2008	10A2	
8	100049	Trần Trọng Dũng	Nam	14/06/2008	10A7	
9	100051	Vũ Trọng Dũng	Nam	30/01/2008	10A7	
10	100053	Phạm Ngọc Đức Duy	Nam	19/05/2008	10A3	
11	100055	Vũ Đức Duy	Nam	02/05/2008	10A7	
12	100056	Bùi Thị Hạnh Duyên	Nữ	19/04/2008	10A2	
13	100057	Lê Thị Mỹ Duyên	Nữ	04/01/2008	10A2	
14	100060	Thái Văn Đạt	Nam	20/11/2008	10A3	
15	100063	Trần Duy Đăng	Nam	21/05/2008	10A1	
16	100064	Võ Phạm Hải Đăng	Nam	05/04/2008	10A1	
17	100065	Phạm Thị Điệp	Nữ	02/07/2008	10A2	
18	100066	Trần Mậu Định	Nam	20/11/2008	10A7	
19	100069	Phạm Trần Trung Đức	Nam	12/12/2008	10A2	
20	100072	Đặng Nam Giao	Nam	20/06/2008	10A2	
21	100073	Hồ Ngọc Hà	Nữ	25/05/2008	10A1	
22	100074	Nguyễn Hoàng Hà	Nữ	06/04/2008	10A1	
23	100077	Trần Thị Thu Hà	Nữ	29/03/2008	10A1	
24	100080	Đào Anh Hào	Nam	16/04/2008	10A7	

Danh sách này có 24 học sinh.

Ngày 22 tháng 03 Năm 2024

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG THPT NGUYỄN TẤT THÀNH

KIỂM TRA GIỮA KÌ II

DANH SÁCH HỌC SINH

Phòng 3

Môn thi: Sinh học

STT	SBD	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	100081	Võ Nhật Hào	Nam	12/07/2008	10A2	
2	100082	Nguyễn Thị Thu Hằng	Nữ	29/06/2008	10A7	
3	100084	Nguyễn Trần Ngọc Hân	Nữ	08/12/2008	10A2	
4	100085	Nguyễn Võ Thị Gia Hân	Nữ	25/11/2008	10A3	
5	100086	Trần Nguyễn Gia Hân	Nữ	13/02/2008	10A3	
6	100089	Thân Văn Hậu	Nam	16/08/2008	10A1	
7	100091	Thào Thị Thu Hiền	Nữ	27/12/2008	10A7	
8	100093	Bùi Trung Hiếu	Nam	12/12/2008	10A1	
9	100097	Phan Bình Hiệu	Nam	16/12/2007	10A7	
10	100098	Nguyễn Thị Mỹ Hoa	Nữ	19/05/2008	10A3	
11	100101	Trần Huỳnh Ngọc Hoài	Nữ	05/01/2008	10A3	
12	100103	Nguyễn Huy Hoàng	Nam	01/06/2008	10A2	
13	100104	Nguyễn Huy Hoàng	Nam	28/04/2008	10A7	
14	100105	Nguyễn Mai Hoàng	Nữ	01/08/2008	10A3	
15	100106	Võ Đức Hoàng	Nam	08/04/2008	10A3	
16	100107	Tiêu Gia Huệ	Nữ	23/02/2008	10A7	
17	100108	Nguyễn Mạnh Hùng	Nam	23/11/2008	10A1	
18	100110	Nguyễn Ngọc Huy	Nam	19/11/2008	10A7	
19	100111	Phạm Quang Huy	Nam	11/08/2008	10A3	
20	100112	Phạm Trần Gia Huy	Nam	20/06/2008	10A2	
21	100113	Võ Nhật Huy	Nam	07/03/2008	10A2	
22	100116	Đỗ Kim Huyền	Nữ	01/01/2008	10A1	
23	100117	Nguyễn Thị Mai Thu Huyền	Nữ	30/01/2008	10A3	
24	100118	Nguyễn Thị Thanh Huyền	Nữ	23/12/2008	10A3	

Danh sách này có 24 học sinh.

Ngày 22 tháng 03 Năm 2024

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG THPT NGUYỄN TẤT THÀNH

KIỂM TRA GIỮA KÌ II

DANH SÁCH HỌC SINH

Phòng 4

Môn thi: Sinh học

STT	SBD	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	100119	Phạm Thị Phương Huyền	Nữ	27/10/2008	10A1	
2	100123	Thân Trọng Hưng	Nam	08/10/2008	10A3	
3	100126	Cao Quốc Khánh	Nam	02/09/2008	10A2	
4	100127	Đào Quốc Khánh	Nam	02/09/2008	10A2	
5	100128	Nguyễn Lê Quốc Khánh	Nam	03/11/2008	10A3	
6	100129	Nguyễn Thành Khánh	Nam	20/08/2008	10A2	
7	100132	Phạm Gia Khiêm	Nam	22/06/2008	10A2	
8	100135	Nguyễn Ngọc Khoa	Nam	10/02/2008	10A7	
9	100136	Nguyễn Đăng Khôi	Nam	28/10/2008	10A1	
10	100137	Trần Đăng Khôi	Nam	02/09/2008	10A3	
11	100141	Đỗ Tuấn Kiệt	Nam	11/11/2008	10A3	
12	100145	Phan Hồ Tuấn Kiệt	Nam	23/06/2008	10A3	
13	100149	Hoàng Minh Lâm	Nam	30/05/2008	10A3	
14	100150	Nguyễn Hoàng Lâm	Nam	14/04/2008	10A1	
15	100152	Nguyễn Kim Liên	Nữ	17/09/2008	10A1	
16	100153	Cao Thị Liễu	Nữ	05/07/2008	10A7	
17	100154	Bùi Thị Phương Linh	Nữ	08/02/2008	10A7	
18	100156	Nguyễn Nhật Linh	Nữ	21/12/2008	10A7	
19	100158	Nguyễn Thị Diệu Linh	Nữ	29/11/2008	10A1	
20	100162	Hoàng Gia Long	Nam	21/11/2008	10A2	
21	100164	Lê Hoàng Long	Nam	29/11/2008	10A7	
22	100165	Nguyễn Bảo Long	Nam	06/07/2006	10A7	
23	100170	Vũ Đình Long	Nam	26/04/2007	10A3	
24	100171	Lê Hoàng Lộc	Nam	10/01/2008	10A2	

Danh sách này có 24 học sinh.

Ngày 22 tháng 03 Năm 2024

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG THPT NGUYỄN TẤT THÀNH

KIỂM TRA GIỮA KÌ II

DANH SÁCH HỌC SINH

Phòng 5

Môn thi: Sinh học

STT	SBD	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	100172	Nguyễn Văn Lộc	Nam	26/08/2007	10A7	
2	100175	Hoàng Gia Lương	Nam	24/05/2008	10A3	
3	100176	Nguyễn Văn Lương	Nam	12/04/2008	10A3	
4	100177	Lê Đức Mạnh	Nam	22/07/2008	10A2	
5	100179	Phạm Ngọc Kiều Mi	Nữ	04/06/2008	10A1	
6	100180	Hoàng Quang Minh	Nam	19/12/2008	10A1	
7	100181	Lê Công Minh	Nam	04/03/2008	10A1	
8	100182	Nguyễn Bình Minh	Nam	20/01/2008	10A7	
9	100183	Nguyễn Thị Minh	Nữ	19/12/2008	10A2	
10	100188	Nguyễn Ngọc Huyền My	Nữ	24/12/2008	10A1	
11	100189	Phan Thị Diễm My	Nữ	04/03/2008	10A1	
12	100191	Phạm Hoàng Thanh Mỹ	Nữ	22/01/2008	10A1	
13	100194	Ngọc Văn Nam	Nam	24/03/2008	10A3	
14	100195	Phạm Bảo Nam	Nam	16/12/2008	10A7	
15	100196	Phạm Đức Nam	Nam	09/07/2008	10A7	
16	100200	Hà Ngọc Ngân	Nữ	02/01/2008	10A7	
17	100202	Nguyễn Thị Kim Ngân	Nữ	28/09/2007	10A7	
18	100204	Vy Thủy Ngân	Nữ	19/10/2008	10A2	
19	100206	Bùi Quang Ngọc	Nam	16/10/2008	10A7	
20	100207	Hoàng Nguyên Như Ngọc	Nữ	10/11/2007	10A7	
21	100210	Nguyễn Hoàng Bảo Ngọc	Nữ	07/03/2008	10A1	
22	100211	Phạm Thị Bảo Ngọc	Nữ	02/09/2008	10A3	
23	100216	Lê Thế Nguyên	Nam	22/09/2008	10A1	
24	100217	Nguyễn Văn Nguyên	Nam	27/09/2008	10A7	

Danh sách này có 24 học sinh.

Ngày 22 tháng 03 Năm 2024

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG THPT NGUYỄN TẤT THÀNH

KIỂM TRA GIỮA KÌ II

DANH SÁCH HỌC SINH

Phòng 6

Môn thi: Sinh học

STT	SBD	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	100219	Võ Văn Tây Nguyên	Nam	28/05/2008	10A3	
2	100220	Vũ Thị Thảo Nguyên	Nữ	12/01/2008	10A1	
3	100221	Phạm Quang Nhàn	Nam	21/09/2008	10A2	
4	100222	Nguyễn Văn Thành Nhân	Nam	05/05/2008	10A2	
5	100225	Đinh Bảo Nhi	Nữ	13/10/2008	10A2	
6	100226	Lê Khánh Nhi	Nữ	31/08/2008	10A1	
7	100227	Lê Nguyễn Yến Nhi	Nữ	28/01/2008	10A2	
8	100230	Trần Thị Ý Nhi	Nữ	09/10/2008	10A2	
9	100231	Trần Thị Yến Nhi	Nữ	18/12/2008	10A3	
10	100233	Phạm Thị Ngọc Nhớ	Nữ	19/10/2008	10A7	
11	100234	Lương Quỳnh Như	Nữ	26/11/2007	10A2	
12	100236	Trương Phương Ni	Nữ	20/02/2008	10A3	
13	100238	Nguyễn Hà Kiều Oanh	Nữ	24/06/2008	10A1	
14	100239	Đinh Tiến Phát	Nam	27/12/2008	10A3	
15	100241	Trịnh Tấn Phát	Nam	19/05/2008	10A2	
16	100242	Hoàng Bạch Dương Phi	Nam	21/11/2008	10A7	
17	100243	Hoàng Công Nhật Phong	Nam	17/08/2008	10A2	
18	100247	Kiều Thị Phương	Nữ	11/12/2008	10A1	
19	100249	Lê Trương Thảo Phương	Nữ	28/09/2008	10A2	
20	100250	Nguyễn Thị Minh Phương	Nữ	06/05/2008	10A3	
21	100251	Nguyễn Trần Phương	Nam	04/03/2008	10A3	
22	100254	Đặng Minh Quân	Nam	09/03/2008	10A2	
23	100255	Đoàn Văn Quân	Nam	19/08/2008	10A2	
24	100259	Nguyễn Văn Quế	Nam	29/11/2007	10A7	

Danh sách này có 24 học sinh.

Ngày 22 tháng 03 Năm 2024

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG THPT NGUYỄN TẤT THÀNH

KIỂM TRA GIỮA KÌ II

DANH SÁCH HỌC SINH

Phòng 7

Môn thi: Sinh học

STT	SBD	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	100266	Nguyễn Thị Hoài Sương	Nữ	02/03/2008	10A1	
2	100267	Bùi Văn Tài	Nam	27/10/2008	10A7	
3	100270	Trần Thiên Tài	Nam	25/08/2008	10A2	
4	100271	Trương Nhật Tâm	Nam	23/05/2008	10A2	
5	100279	Trịnh Huỳnh Thanh	Nam	09/07/2008	10A2	
6	100282	Lê Thị Thanh Thảo	Nữ	24/03/2008	10A2	
7	100284	Nguyễn Yến Thảo	Nữ	10/12/2007	10A1	
8	100285	Phan Diệu Thảo	Nữ	17/01/2008	10A2	
9	100288	Nguyễn Thị Ngọc Thi	Nữ	15/08/2008	10A3	
10	100289	Nguyễn Văn Thiên	Nam	23/08/2008	10A7	
11	100293	Nguyễn Thị Nhật Thu	Nữ	09/09/2008	10A3	
12	100294	Trần Khắc Thuận	Nam	12/08/2007	10A2	
13	100296	Lương Thị Thanh Thuý	Nữ	23/12/2008	10A3	
14	100297	Nguyễn Thị Thanh Thúy	Nữ	26/05/2008	10A3	
15	100300	Đặng Thị Minh Thư	Nữ	17/09/2008	10A2	
16	100301	Mai Thị Thanh Thư	Nữ	19/02/2008	10A3	
17	100303	Nguyễn Thị Anh Thư	Nữ	13/11/2008	10A3	
18	100304	Nguyễn Thị Linh Thư	Nữ	24/07/2008	10A1	
19	100306	Phạm Anh Thư	Nữ	02/09/2008	10A3	
20	100307	Phạm Thị Hồng Thư	Nữ	09/04/2008	10A1	
21	100308	Phạm Thị Minh Thư	Nữ	11/10/2008	10A3	
22	100311	Hà Thị Hoài Thương	Nữ	22/04/2008	10A1	
23	100313	Lê Thị Thanh Tiên	Nữ	15/02/2008	10A3	
24	100314	Lương Thị Thuỷ Tiên	Nữ	19/09/2008	10A2	

Danh sách này có 24 học sinh.

Ngày 22 tháng 03 Năm 2024

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG THPT NGUYỄN TẤT THÀNH

KIỂM TRA GIỮA KÌ II

DANH SÁCH HỌC SINH

Phòng 8

Môn thi: Sinh học

STT	SBD	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	100315	Phạm Thị Thủy Tiên	Nữ	08/12/2008	10A3	
2	100316	Nguyễn Thế Tiến	Nam	30/10/2008	10A2	
3	100317	Lê Huỳnh Kiều Trang	Nữ	27/03/2008	10A7	
4	100319	Nguyễn Thị Thùy Trang	Nữ	26/02/2008	10A2	
5	100320	Nguyễn Ngọc Bảo Trâm	Nữ	15/09/2008	10A1	
6	100330	Đinh Chấn Trung	Nam	13/04/2008	10A1	
7	100331	Võ Văn Trung	Nam	25/04/2008	10A7	
8	100332	Nguyễn Xuân Trường	Nam	15/04/2008	10A1	
9	100333	Hà Văn Trưởng	Nam	15/01/2008	10A3	
10	100334	Lê Anh Tú	Nam	20/08/2008	10A7	
11	100336	Phạm Thị Cẩm Tú	Nữ	16/10/2008	10A1	
12	100339	Lê Tiến Anh Tuấn	Nam	06/07/2008	10A1	
13	100340	Bùi Xuân Tuyền	Nam	26/08/2008	10A7	
14	100343	Lê Cát Tường	Nữ	29/09/2008	10A2	
15	100344	Lê Hoàng Nhã Uyên	Nữ	08/03/2008	10A7	
16	100346	Nguyễn Ngọc Bảo Uyên	Nữ	25/03/2008	10A1	
17	100348	Lê Thị Thảo Vân	Nữ	07/06/2008	10A7	
18	100350	Phạm Nguyễn Ái Vân	Nữ	23/05/2008	10A1	
19	100355	Trần Văn Viên	Nam	06/02/2008	10A1	
20	100359	Lê Ngọc Vũ	Nam	31/01/2007	10A7	
21	100360	Nguyễn Văn Vương	Nam	13/12/2008	10A7	
22	100364	Lê Chí Vỹ	Nam	11/02/2007	10A1	

Danh sách này có 22 học sinh.

Ngày 22 tháng 03 Năm 2024

HIỆU TRƯỞNG